

Sử dụng công nghệ viễn thám để giám sát rác thải

○ NGỌC YẾN

Theo TS. Nguyễn Quốc Khánh - Cục trưởng Cục Viễn thám Quốc gia, công nghệ viễn thám sẽ là công cụ hữu hiệu để giám sát các bãi rác thải trên toàn quốc. Đây cũng là công cụ giúp nâng cao năng lực quản lý chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, góp phần quản lý, quy hoạch khu xử lý, bãi chôn lấp rác và các khu vực nhạy cảm với môi trường.

Cung cấp thông tin đầy đủ, liên tục và lâu dài

Theo báo cáo của Tổng cục Môi trường, hiện nay có 660 bãi chôn lấp ở Việt Nam tiếp nhận khoảng 20.200 tấn rác thải mỗi ngày. Trong số 660 địa điểm xử lý chất thải trên cả nước, chỉ có 30% được xếp loại là bãi chôn lấp hợp vệ sinh có lớp che phủ hàng ngày trên rác thải. Bên cạnh đó, hầu hết các bãi chôn lấp không có máy đầm nén, hệ thống thu gom khí, xử lý nước rỉ rác, hoặc hệ thống quan trắc môi trường và quản lý kém, chủ yếu do thiếu kinh phí đã gây ra nhiều vấn đề và rủi ro về môi trường và sức khỏe, đặc biệt ở những vùng có mức phát sinh chất thải lớn và mật độ dân số cao. Cùng với đó, việc chất thải không được che phủ và có quá nhiều bãi chôn lấp, bãi rác nhỏ tại các địa điểm không phù hợp cùng với rác thải vớt bừa bãi của các hộ gia đình và tái chế không đúng cách tại các làng nghề là nguyên nhân làm chất thải nhựa bị gió thổi bay khắp cánh đồng, rơi vào kênh rạch và sông và trôi ra các bãi biển tại Việt Nam và ra đại dương. Mặt khác, số lượng và vị trí các bãi rác thải chưa được quản lý đầy đủ. Tổng cục Môi trường đã có cơ sở dữ liệu về các bãi rác thải, tuy nhiên chưa được cập nhật thường xuyên và kịp thời hiện trạng của các bãi rác thải đã tồn tại cũng như các bãi rác thải phát sinh mới.

Từ thực tiễn đó, đòi hỏi cần có hệ thống thông tin thống

nhất quản lý về chất thải rắn trong đó các thông tin về bãi rác, khu vực nhạy cảm với môi trường phải liên tục được cập nhật với phạm vi trên toàn quốc. Chỉ khi có hệ thống thông tin đầy đủ, việc quản lý mới có thể đề ra những biện pháp mang tính thực tế và bền vững.

Cục Viễn thám Quốc gia cần triển khai xây dựng Dự án “Giám sát các bãi rác thải trên toàn quốc bằng công nghệ viễn thám”. Dự án được kỳ vọng sẽ đưa ra các giải pháp hữu ích nhằm tăng cường năng lực quản lý chất thải rắn ở trung ương và địa phương cũng như cập nhật, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin chất thải rắn của Tổng cục Môi trường.

TS. Nguyễn Quốc Khánh cho biết, công nghệ viễn thám có tính đa thời gian, độ phủ rộng, độ phân giải không gian tốt sẽ là công cụ hữu hiệu để giám sát các bãi rác thải trên toàn quốc. Với đặc thù của công nghệ viễn thám là có các dữ liệu lịch sử do đó thông tin các bãi rác sẽ được cung cấp từ khi hình thành, quá trình hoạt động trong quá khứ cũng như hiện tại.

Sau khi dự án thực hiện, việc cập nhật thông tin dữ liệu sẽ có chi phí thấp nên mang lại hiệu quả kinh tế lâu dài. Dự án sẽ giúp công tác quản lý chất thải rắn nói chung và chất thải sinh hoạt nói riêng giải quyết được vấn đề bức xúc của xã hội hiện tại, góp phần

cung cấp thông tin, phục vụ đắc lực cho công tác quản lý, quy hoạch bãi rác, khu xử lý, bãi chôn lấp và các khu vực nhạy cảm với môi trường. Đặc biệt, Dự án được xây dựng dựa trên công nghệ viễn thám, theo đó dữ liệu từ trạm thu ảnh viễn thám của Đài Viễn thám Trung ương - Cục Viễn thám Quốc gia có khả năng cung cấp dữ liệu lâu dài và liên tục nên công tác vận hành hệ thống và cập nhật thông tin có tính lâu dài.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ quan trọng lĩnh vực viễn thám

Để thực hiện Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040”, Cục Viễn thám quốc gia đang xây dựng Đề án “Ứng dụng viễn thám phục vụ phát triển KT-XH”. Đề án đang được lấy ý kiến để hoàn thiện trình Chính phủ phê duyệt.

Đề án đặt mục tiêu ứng dụng viễn thám hiệu quả trong các ngành, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu chính phủ điện tử, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư phục vụ phát triển bền vững KT-XH, bảo đảm QP-AN, đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về viễn thám. Đồng thời, Việt Nam đẩy mạnh ứng dụng viễn thám phục vụ phát triển KT-XH, đưa công nghệ viễn thám trở thành một công cụ hữu dụng phục vụ công tác quản lý, giám sát đa ngành, đa lĩnh; cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia phục vụ chia sẻ cho các bộ, ngành, địa phương; phục vụ các nhiệm vụ

giám sát đa ngành, đa lĩnh vực sử dụng tư liệu viễn thám; đảm bảo giám sát bề mặt Trái đất trên lãnh thổ Việt Nam bằng công nghệ viễn thám phục vụ khai thác, sử dụng có hiệu quả các giá trị, tiềm năng phát triển ngành, lĩnh vực.

Ngoài Đề án này, trong năm 2021, Cục Viễn thám Quốc gia còn

xây dựng 2 dự thảo Tiêu chuẩn Việt Nam lĩnh vực viễn thám, gồm Tiêu chuẩn quốc gia về Viễn thám quang học đa phổ - ảnh viễn thám độ phân giải cao và siêu cao (Phần 1: Sản phẩm ảnh viễn thám các mức từ: 1A, 2A, 3A, 3B - yêu cầu kỹ thuật) và Tiêu chuẩn quốc gia về Viễn thám quang học đa

phổ - siêu dữ liệu viễn thám (Phần 1: Dạng ảnh thô, sản phẩm ảnh mức 2A, 3A - yêu cầu kỹ thuật).

Các tiêu chuẩn, đề án, nhiệm vụ nhằm tập trung đẩy mạnh phát triển theo hướng tiên tiến, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp nhu cầu phát triển KT-XH giai đoạn tới. ■

Giảm 30% tiền thuê đất cho đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19

○ QUANG ANH

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

Đối tượng áp dụng là tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo quyết định hoặc hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm (người thuê đất). Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

Về mức giảm tiền thuê đất: Quyết định quy định giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2021 đối với người thuê đất quy định ở trên; không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2021 và tiền chậm nộp (nếu có). Mức giảm tiền thuê đất quy định ở trên được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2021 theo quy định của pháp luật. Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất

theo quy định thì mức giảm 30% tiền thuê đất được tính trên số tiền thuê đất phải nộp sau khi đã được giảm theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ giảm tiền thuê đất gồm: Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2021 của người thuê đất theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này (người thuê đất chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định).

Quyết định cho thuê đất hoặc hợp đồng thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao).

Trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất: Người thuê đất nộp 1 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, cơ quan khác theo quy định của pháp luật kể từ ngày 25/9/2021 đến hết ngày 31/12/2021; trường hợp nộp hồ sơ từ ngày 1/1/2022 trở về sau thì không được giảm tiền thuê đất theo quy định.

Căn cứ hồ sơ giảm tiền thuê đất do người thuê đất nộp theo quy định, không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo

quy định, cơ quan có thẩm quyền xác định số tiền thuê đất được giảm và ban hành Quyết định giảm tiền thuê đất theo quy định tại pháp luật về thu tiền thuê đất.

Trường hợp người thuê đất đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định giảm tiền thuê đất theo quy định của Quyết định này nhưng sau đó cơ quan quản lý nhà nước phát hiện qua thanh tra, kiểm tra việc người thuê đất không thuộc trường hợp được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Quyết định này thì người thuê đất phải hoàn trả NSNN số tiền thuê đất đã được giảm và tiền chậm nộp tính trên số tiền được giảm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Trường hợp người thuê đất đã nộp tiền thuê đất của năm 2021 mà sau khi cơ quan có thẩm quyền xác định và quyết định giảm tiền thuê đất có phát sinh thừa tiền thuê đất thì được trừ số tiền đã nộp thừa vào tiền thuê đất của kỳ sau hoặc năm tiếp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan; trường hợp không còn kỳ phải nộp tiền thuê đất tiếp theo thì thực hiện bù trừ hoặc hoàn trả số tiền nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan. ■